

BẢNG ĐẶC TẢ KỸ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ 1
MÔN: TIẾNG ANH 9 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 60 PHÚT

[illegible]

[illegible]

III.	READING	1. Cloze test Hiểu được bài đọc có độ dài khoảng 80-100 từ về các chủ điểm đã học. (MCQs)	Nhận biết: - Nhận ra được các thành tố ngôn ngữ và liên kết về mặt văn bản.	2								2	
			Thông hiểu: - Phân biệt được các đặc trưng, đặc điểm các thành tố ngôn ngữ và liên kết về mặt văn bản.			3						3	
			Vận dụng: - Sử dụng các kiến thức ngôn ngữ và kỹ năng trong các tình huống mới.										
		2. Reading comprehension Hiểu được nội dung chính và nội dung chi tiết đoạn văn bản có độ dài khoảng 100-120 từ, xoay quanh các chủ điểm có trong chương trình (MCQs)	Nhận biết: - Thông tin chi tiết	1								1	
			Thông hiểu: - Hiểu ý chính của bài đọc và chọn câu trả lời phù hợp. - Hiểu được nghĩa tham chiếu. - Loại trừ các chi tiết để đưa ra câu trả lời phù hợp			3						3	
			Vận dụng: - Đoán nghĩa của từ trong văn cảnh. - Hiểu, phân tích, tổng hợp ý chính của bài để chọn câu trả lời phù hợp.					1				1	
IV.	WRITING		.										
		1. Sentence transformation Viết lại câu dùng từ gợi ý hoặc từ cho trước	Vận dụng: - Hiểu câu gốc và sử dụng từ gợi ý hoặc từ cho trước để viết lại câu sao cho nghĩa không thay đổi.						5				5

			thân/ sở thích/ về thầy cô, mái trường/ môn học yêu thích.										
		2. Topic speaking	Thông hiểu: - Sử dụng kiến thức ngôn ngữ đã học để nói theo chủ đề. Vận dụng: - Sử dụng từ vựng và cấu trúc linh hoạt, diễn tả được nội dung cần nói theo những cách khác nhau. Phát âm tương đối chuẩn.										1 bài* 5%
		3. Questions and answers	Vận dụng cao: - Hiểu và trả lời được câu hỏi của giám khảo và trả lời một cách linh hoạt. Sử dụng ngôn ngữ một cách tự nhiên và thuần thực.										1 bài* 10%
	Tổng			14		13	2	1	10			28	12